

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HS-ST
Ngày: 11/11/ 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Lâm Bảo Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đình Phùng
Ông Huỳnh Văn Súc

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mai Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa:
Ông Triệu Nhật Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh An Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo:

Kiều Phước A, sinh ngày 14/5/2002, tại huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Nơi cư trú: ấp Hòa H 1, xã Hòa L, huyện Phú T, tỉnh An Giang; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Đạo Phật giáo Hòa Hảo; trình độ học vấn: Lớp 05/12; nghề nghiệp: Làm thuê; con ông Kiêu Phước Nh, sinh năm 1973 và bà Lê Thị H, sinh năm 1979; anh, em ruột có 03 người, bị cáo là người thứ hai.

Quá trình nhân thân: Từ nhỏ sống chung với gia đình, học đến hết lớp 05 thì nghỉ, ở nhà làm thuê phụ giúp gia đình cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo Kiêu Phước A bị bắt tạm giam từ ngày 03/3/2021 cho đến nay, tại Nhà Tạm giữ - Công an huyện Phú Tân, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Nguyễn Ngọc Trung Trinh thuộc Văn phòng Luật sư Phú Thụ - Đoàn Luật sư tỉnh An Giang.

- Bị hại: Anh Lê Văn K, sinh năm 2003 nơi cư trú ấp Hòa A, xã Hòa L, huyện Phú T, An Giang, có mặt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại Lê Văn K: Bà Lê Thị Kim Th sinh năm 1983 (mẹ ruột bị hại). Nơi cư trú ấp Hòa A, xã Hòa L, huyện Phú T, tỉnh An Giang. (có mặt)

- *Người có quyền lợi, liên quan:* Ông Kiều Phước Nh, sinh năm 1973 nơi cư trú ấp Hòa H 1, xã Hòa L, huyện Phú T, An Giang, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ ngày 13/12/2020, thông qua mạng xã hội (Facebook), Kiều Phước A biết được Nguyễn Thị Minh Ng, ngụ ấp Hòa B 1, xã Hòa L, huyện Phú T (bạn gái của A nhưng đã chia tay) và Lê Văn K, ngụ ấp Hòa A, xã Hòa L đang ăn uống tại quán ốc “*Gia Đình*” thuộc ấp Hòa B 3, xã Hòa L, huyện Phú T nên A rủ Nguyễn Hồng Ph, ngụ ấp Hòa L, xã Hòa L đến tìm K đánh. Ph không đồng ý, có khuyên can A nhưng không được và A tự lấy xe đi. Do sợ A bị K đánh nên Ph đi theo. Lúc này, A điều khiển xe mô tô chở Ph chạy ngang quán ốc “*Gia đình*” thấy K, Ng và một số người bạn đang ngồi ăn nên chạy xe đến cầu Hòa Bình. Tại đây, A kêu Ph điều khiển xe chở A lại quán ốc. Ph ở ngoài xe chờ, còn A đi đến nơi K đứng dùng tay đánh K nhiều cái. K đưa tay lên đỡ, đồng thời tháo nón bảo hiểm đang đội trên đầu đánh lại A. Thấy vậy, A cũng tháo nón bảo hiểm đánh K thì được chủ quán ốc can ngăn và tất cả đi về.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, K cùng với Lý Lê Kh và Ng đến nhà của An để tìm A nói chuyện (do sau khi đánh nhau, K kể lại sự việc cho Kh biết). Khi đến nhà A thì gặp Đặng Ngọc Kh đang đứng (trước đó Kh có nhờ Lê Thanh Đ gọi điện cho Kh để Kh tìm A). Do trước đó A nghe Phúc nói lại việc Kh cùng với K sẽ đi tìm A và sợ bị K đánh trả thù nên A đi ra sau nhà lấy cây kéo bằng kim loại để trong túi áo khoác bên phải. Lúc này, Kh đứng trước nhà gọi A ra để nói chuyện thì Ph và A từ trong nhà đi ra. Kh kêu A mở cửa rào ra để nói chuyện. Khi A vừa mở cửa rào thì K xông vào dùng nón bảo hiểm đánh nhiều cái trúng vào người của A nên A dùng tay trái đưa lên đỡ, đồng thời đi lùi về phía sau vào bên trong sân nhà thì bị vấp ngã. Sau đó, A đứng lên đối diện với K, cách K khoảng 01 mét, dùng tay phải lấy cây kéo để trong túi áo khoác bên phải đâm từ phải qua trái trúng vào vùng bụng bên trái (Thượng vị) của K 01 cái (cây kéo đang trong tình trạng mở nên có 02 mũi nhọn). Bị đâm trúng nên K đi lùi về phía sau. A tiếp tục đâm K thêm 01 cái nữa nhưng không trúng. K ôm

bụng tiếp tục đi lùi về phía sau, ra khỏi hàng rào nhà của A ngồi cặp lê đường và nói cho Kh biết “Kh ơi, nó thụt cái gì vào người tao mà mắc thở”. Kh đến xem thì thấy K bị thương tích (02 vết thương) nên kêu Ng chở K đi cấp cứu. Sau khi đâm K, A giấu cây kéo tại máy trộn hồ trước sân nhà rồi đến nhà của ông Lưu Đức C (Đ) ngụ cùng ấp trốn. Khoảng 14 giờ ngày 14/12/2020, A đến Công an xã Hòa Lạc để trình diện và khai nhận hành vi phạm tội như nêu trên.

Bản Kết luận Giám định pháp y về thương tích số 17/21/TgT ngày 12/01/2021 của Trung tâm Pháp y tỉnh An Giang ghi nhận thương tích của Lê Văn K như sau: Sẹo thương vị kích thước 2.5 x 0.5 cm (theo bệnh án của bệnh viện đa khoa khu vực tỉnh An Giang ghi nhận 02 vết thương ban đầu nhưng do quá trình xử lý khâu vết thương, giờ 02 vết thương đã liền thành 01 vết nhưng có 02 màu khác nhau, đoạn trên màu hồng, đoạn dưới nhạt dần), thấu bụng xuyên từ mặt trước ra mặt sau gan trái, rách thanh mạc bờ cong nhỏ mặt trước dạ dày, đã phẫu thuật nội soi cầm máu vết thương gan, khâu thanh mạc dạ dày. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 27%. Thương tích do vật sắc nhọn gây nên.

Bản Kết luận giám định số 45/KLGT-PC09(SH) ngày 17/01/2021 của Phòng kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh An Giang kết luận:

- + Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường là máu người. Do chất lượng dấu vết kém không đủ điều kiện để kết luận giám định xác định nhóm máu;

- + Vết màu nâu đỏ dính trên lưỡi cây kéo gửi giám định là máu người, thuộc nhóm máu B;

- + Mẫu máu thu của Lê Văn K, sinh năm 2003 thuộc nhóm máu B.

Ngày 02/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân khởi tố vụ án, khởi tố bị can và ra lệnh bắt bị can để tạm giam đối với Kiều Phước A để điều tra, xử lý.

** Lời khai của bị hại và đại diện cho bị hại* trình bày phù hợp với nội dung vụ án. Yêu cầu xử lý hình sự đối với A nhưng không yêu cầu A bồi thường thiệt hại sức khỏe.

Người có quyền lợi, liên quan ông Kiều Phước Nhtrình bày: An là con ruột. Sau khi hay tin A dùng kéo gây thương tích cho K ở phía trước nhà nên đã đến bệnh viện thăm hỏi K và phụ giúp trả tiền viện phí cho K là 2.000.000 đồng, sau đó gia đình K có trả lại. Sau khi Kiệt xuất viện thì gia đình nhiều lần đến gia đình K để thăm hỏi và xin khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại nhưng gia đình K

không đồng ý nhận nên vào ngày 20/3/2021 đã tự nguyện nộp số tiền 15.000.000 đồng cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Phú Tân để khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại do An gây ra cho K. Nhân không yêu cầu A hoàn trả lại số tiền này.

Quá trình điều tra, bị can Kiều Phước A khai nhận hành vi phạm tội như nội dung vụ án đã nêu.

Cáo trạng số 19/CT-VKS.PT ngày 11 tháng 6 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Phú Tân để xét xử bị cáo Kiều Phước A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân thực hành quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định như cáo trạng đã truy tố. Sau khi phân tích tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân các bị cáo, Viện kiểm sát đề nghị:

- Về trách nhiệm hình sự: áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự để xử phạt Kiều Phước A từ 02 năm đến 03 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

- Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại sức khỏe, tài sản nên không xem xét.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Hoàn trả số tiền 15.000.000đ cho gia đình bị cáo Kiều Phước A.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại, có tổng chiều dài 22,3 cm, có 01 bề bén, 02 mũi nhọn, cán kéo kích thước 10cm x 10cm, có bọc vỏ bằng nhựa màu đen, lưỡi kéo kích thước 12,3cm x 02cm (có vết màu nâu đỏ trên lưỡi kéo); 01 túi nylon chứa 03 mảnh gạc y tế dính vết màu nâu. Kí hiệu “Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường” và 01 túi nylon có chứa 03 mảnh gạc y tế dính vết màu nâu. Kí hiệu “Mẫu máu thu của Lê Văn K, sinh năm 2003”.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Thống nhất với điều khoản áp dụng truy tố của Viện kiểm sát đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ mà Viện kiểm sát phân tích. Tuy nhiên, về hình phạt đề nghị xem xét đối với bị cáo là một thanh niên vừa tròn 18 tuổi còn non nớt chưa từng trải cuộc sống, cha mẹ đều lo làm ăn không có thời gian quan tâm chăm sóc dẫn đến việc bị cáo đã không làm chủ bản thân, không bình tĩnh gây ra

hành động vi phạm pháp luật, gây tổn thương cho bị hại 27%. Bị cáo cùng gia đình đã nhiều lần đến năn nĩ, xin lỗi và phụ tiếp tiền thuốc 2.000.000đ và gia đình cũng đã nộp số tiền 15.000.000đ để khắc phục một phần hậu quả.

Về nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp, sau khi phạm tội đã nhận thức được hành vi của mình nên đến Công an xã Hòa Lạc đầu thú, bị cáo có địa chỉ rõ ràng và sự việc xảy ra cũng có phần lỗi bị hại.

Vì vậy, căn cứ vào những tình tiết nêu trên thì không cần cách ly bị cáo mà nên tạo điều kiện để bị cáo tái hòa nhập cộng đồng, áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự để tuyên phạt bị cáo mức án khoan hồng.

Trách nhiệm dân sự : ghi nhận sự tự nguyện của gia đình bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

Ý kiến Viện kiểm sát: giữ nguyên quan điểm truy tố.

Bị cáo Kiều Phước A thừa nhận nội dung bản Cáo trạng truy tố đối với bị cáo là đúng, không tranh luận, chỉ xin giảm hình phạt.

Đại diện hợp pháp bị hại không yêu cầu bồi thường thiệt hại và không nhận số tiền 15.000.000đ đã bồi thường, đối với số tiền 2.000.000đ mà ông Kiều Phước Nh hỗ trợ chi phí điều trị, phía gia đình bị hại K cũng đã hoàn trả, không nhận bất cứ khoản tiền nào về phần bồi thường thiệt hại, về quyết định hình phạt tùy theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Về sự vắng mặt của những người tham gia tố tụng: Những người làm chứng Hội đồng xét xử không triệu tập do tình hình dịch bệnh phức tạp. Xét thấy, những người làm chứng đã có lời khai tại Cơ quan điều tra và lời khai phù hợp với lời khai nhận của bị cáo trong giai đoạn điều tra, nên việc vắng mặt của

những người này không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Lời khai của bị cáo Kiều Phước A phù hợp với lời khai của bị hại và những người làm chứng trong vụ án, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường ngày 14/12/2020, kết luận giám định pháp y về thương tích số 17/21/TgT ngày 12/01/2021, từ đó có đủ cơ sở xác định: Kiều Phước A đã có hành vi dùng cây kéo (hung khí nguy hiểm) đâm trúng vùng thượng vị bên trái của bị hại với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 27%. Vì vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân truy tố đối với bị cáo Kiều Phước A về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

Xét về nhân thân, tính chất, mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thì nhận thấy:

Sức khỏe của con người là vốn quý của xã hội, là một trong những đối tượng được pháp luật bảo vệ. Mọi hành vi xâm phạm trái pháp luật đều phải được xử lý kịp thời và nghiêm minh, nhất là hiện nay tình hình thanh thiếu niên phạm tội đang có xu hướng tăng, gây ra tình trạng bất an trong nhân dân, nhất là những mâu thuẫn trong xã hội dễ dẫn đến hành động bất chấp pháp luật, không nghĩ đến hậu quả pháp lý sau này.

Xét bị cáo A là người đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, biết rõ việc gây thương tích cho người khác sẽ là tội phạm. Chỉ vì mâu thuẫn trong việc tình cảm, bị cáo chuẩn bị sẵn cây kéo làm hung khí và gây ra thiệt hại về sức khỏe cho bị hại, hành vi này là lỗi cố ý trực tiếp thể hiện ý thức coi thường pháp luật, làm mất trật tự xã hội và gây tâm lý bất an cho người dân tại địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, sự việc xảy ra cũng có một phần lỗi của bị hại Lê Văn K, khi sự việc đã được can ngăn thì bị hại nên có những ứng xử văn minh hơn để giải quyết mâu thuẫn mà lại đi tìm A để thể hiện bản thân và muốn dẫn mặt từ đó tạo nên hoàn cảnh dẫn đến việc A phạm tội.

Bị cáo A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như sau: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; xuất thân thuộc thành phần lao động nghèo, sau khi sự việc xảy ra có đến

Công an đầu thú, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, tích cực tác động gia đình bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả bằng việc nhờ cha ruột là ông Kiều Phước Nh hỗ trợ chi phí điều trị cho bị hại 2.000.000đ và nộp số tiền 15.000.000đ cho Cơ quan điều tra Công an huyện Phú Tân để bồi thường thiệt hại cho K. Tuy gia đình bị hại không nhận nhưng đây cũng là tình tiết giảm nhẹ để xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Về các biện pháp tư pháp:

- Vật chứng vụ án: 01 cây kéo bằng kim loại, có tổng chiều dài 22,3 cm, có 01 bề bén, 02 mũi nhọn, cán kéo kích thước 10cm x 10cm, có bọc vỏ bằng nhựa màu đen, lưỡi kéo kích thước 12,3cm x 02cm (có vết màu nâu đỏ trên lưỡi kéo); 01 túi nylon chứa 03 mảnh gạc y tế dính vết màu nâu. Kí hiệu “Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường” và 01 túi nylon có chứa 03 mảnh gạc y tế vết màu nâu. Kí hiệu “Mẫu máu thu của Lê Văn K, sinh năm 2003” nghĩ cần tịch thu tiêu hủy.

- Trách nhiệm bồi thường thiệt hại: Đại diện hợp pháp bị hại K không yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử hoàn trả lại số tiền 15.000.000đ cho ông Kiều Phước Nh (đại diện gia đình bị cáo).

[4] Về án phí: Bị cáo A phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo Kiều Phước A phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Kiều Phước A 02 (hai) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/3/2021.

Căn cứ vào Điều 46 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây kéo bằng kim loại, có tổng chiều dài 22,3 cm, có 01 bề bén, 02 mũi nhọn, cán kéo kích thước 10cm x 10cm, có bọc vỏ bằng nhựa màu đen, lưỡi kéo kích thước 12,3cm x 02cm (có vết màu nâu đỏ trên lưỡi kéo); 01 túi nylon chứa 03 mảnh gạc y tế dính vết màu nâu. Kí hiệu “Vết màu nâu đỏ thu tại hiện trường” và 01 túi nylon có chứa 03 mảnh gạc y tế dính vết màu nâu. Kí hiệu “Mẫu máu thu của Lê Văn Kiệt, sinh năm 2003”

(Các tài sản trên do Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Phú Tân đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng và tài sản ngày 28 tháng 10 năm

2021)

Hoàn trả số tiền 15.000.000đ cho ông Kiều Phước Nh (đại diện gia đình bị cáo nộp) theo biên lai thu số 0002502 ngày 29 tháng 10 năm 2021 của cơ quan Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân, tỉnh An giang.

Căn cứ vào Điều 136, Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo An phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo (1);
- Đường sự(1)
- TAND tỉnh An Giang (1);
- VKSND tỉnh An Giang (1);
- VKSND huyện Phú Tân(1);
- Nhà tạm giữ, THAHS CA HPT (2);
- Bộ phận THA Tòa án (1);
- Chi cục THADS huyện Phú Tân(2);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh AG (1);
- Sở Tư Pháp tỉnh AG (1);
- Lưu hồ sơ Tòa án (1);
- Lưu VT (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Lâm Bảo Ngọc